TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 29 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T**,** sinh năm: 1987;

Địa chỉ: 8 ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Anh Lê Minh T1**,** sinh năm: 1985;

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thi T và anh Lê Minh T1**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Minh T1 thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị T và anh Lê Minh T1 không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 con chung tên Lê P, sinh ngày 05/04/2019. Khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi con là Lê P.

Ghi nhận chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con

chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xem xét.

2.4. Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xem xét.

2.5. Về án phí: Chị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001807 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị T được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *UBND xã Tam Phước;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết